# HỒ SƠ MỜI CHÀO GIÁ

| | |
|---|---|
| **Tên gói thầu:** | **CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ HỘI NGHỊ KHỐI KINH DOANH 2026 TẠI NHA TRANG (4N3Đ)** |
| **Bên mời thầu:** | **CÔNG TY CP DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR)** |
| **Phát hành ngày:** | **11/11/2026** |

**TL. TỔNG GIÁM ĐỐC**
**Trưởng phòng Quản lý dự án**

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC-TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR) TỈNH GIA LAI

**Trần Mỹ Thanh Thảo**

# MỤC LỤC


I. THÔNG TIN HỒ SƠ CHÀO GIÁ

II. YÊU CẦU TƯ CÁCH HỢP LỆ CỦA NHÀ THẦU

III. LÀM RÕ YÊU CẦU

IV. CHI PHÍ, ĐỒNG TIỀN, NGÔN NGỮ TRONG HỒ SƠ CHÀO GIÁ

V. ỦY QUYỀN

VI. ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ CHÀO GIÁ

VII. HỦY CHÀO GIÁ

VIII. THƯƠNG THẢO VÀ KÝ HỢP ĐỒNG

IX. NỘI DUNG CHI TIẾT CỦA HỒ SƠ CHÀO GIÁ

X. TIỀN LƯỢNG MỜI CHÀO GIÁ

XI. HỢP ĐỒNG MẪU

XII. CÁC BIỂU MẪU THAM KHẢO

## I. THÔNG TIN HỒ SƠ CHÀO GIÁ

Chủ đầu tư mời nhà thầu đủ năng lực nộp Hồ sơ tham dự chào giá gói thầu sau đây:

1. Chủ đầu tư:
   - Tên chủ đầu tư: Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar)
   - Địa chỉ: 498 Nguyễn Thái Học, Phường Quy Nhơn Nam, Tỉnh Gia Lai
   - Điện thoại: +84 (256) 3846500
   - Email: info@bidiphar.com
   - Website: www.bidiphar.com
2. Tên gói thầu: **Chương trình đào tạo và Hội nghị khối kinh doanh 2026 tại Nha Trang (4N3Đ)**
3. Thời gian thực hiện hợp đồng: **09/12/2026 – 14/12/2026** (chương trình chính 10/12 – 13/12/2026)
4. Phương thức: Chào hàng cạnh tranh
5. Hình thức hợp đồng: Trọn gói
6. Thời gian nộp Hồ sơ chào giá: Trước **09h30 ngày 19/11/2026**
7. Thời gian hiệu lực của Hồ sơ dự thầu: **60 ngày kể từ ngày đóng hồ sơ chào giá.**
8. Phương thức nộp Hồ sơ dự thầu tại: Nộp qua email **muasam@bidiphar.com** hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho người phụ trách gói thầu **Trần Mai Trang – 0905.301.911** tại phòng Quản lý dự án, trụ sở Công Ty Cổ Phần Dược – Trang Thiết Bị Y Tế Bình Định (Bidiphar).

## II. YÊU CẦU TƯ CÁCH HỢP LỆ CỦA NHÀ THẦU

Nhà thầu có tư cách hợp lệ khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Chỉ được phép đứng tên trong một HSCG với tư cách là nhà thầu thuộc gói thầu này.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.
4. Không thực hiện các hành vi tham nhũng, hối lộ, thông thầu, cản trở và các hành vi vi phạm quy định khác của pháp luật đấu thầu khi tham dự gói thầu này.
5. Ngành nghề kinh doanh: Nhà thầu phải đăng ký kinh doanh trong ngành nghề phù hợp với phạm vi cung cấp của gói thầu.
6. Giấy phép hoạt động: Nhà thầu phải có đầy đủ các giấy phép, chứng chỉ cần thiết để triển khai gói thầu.
7. Bảo hiểm: Nhà thầu phải có bảo hiểm trách nhiệm dân sự phù hợp.

→ *Nhà thầu cam kết những thông tin kê khai trong hồ sơ dự thầu là trung thực vào Đơn dự thầu (Mẫu số 01).*

## III. LÀM RÕ HỒ SƠ CHÀO GIÁ

Trường hợp nhà thầu muốn được làm rõ nội dung mời chào giá thì phải gửi văn bản đề nghị đến bên mời thầu để xem xét, xử lý theo quy định của công ty.

Thông tin gửi yêu cầu làm rõ qua email: **banqlda@bidiphar.com**

## IV. CHI PHÍ, ĐỒNG TIỀN, NGÔN NGỮ TRONG HỒ SƠ CHÀO GIÁ

1. Nhà thầu phải chịu mọi chi phí liên quan đến quá trình tham dự gói thầu.

2. Đồng tiền tham dự thầu và đồng tiền thanh toán là VND.

3. Hồ sơ dự thầu cũng như tất cả văn bản và các tài liệu liên quan đến hồ sơ dự thầu được trao đổi giữa bên mời thầu và nhà thầu phải được viết bằng tiếng Việt. Các tài liệu và tư liệu bổ trợ trong hồ sơ dự thầu có thể được viết bằng ngôn ngữ khác, đồng thời kèm theo bản dịch sang tiếng Việt. Trường hợp thiếu bản dịch, nếu cần thiết, bên mời thầu có thể yêu cầu nhà thầu gửi bổ sung.

## V. ỦY QUYỀN

Trường hợp đại diện hợp pháp của nhà thầu đi vắng hoặc vì lý do khác không thể ký vào báo giá và các văn bản liên quan thì phải có giấy ủy quyền.

## VI. ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ CHÀO GIÁ

Nhà thầu phải đáp ứng tư cách hợp lệ về mặt pháp lý, sau đó sẽ được xem xét theo thứ tự sau:

1. Năng lực, kinh nghiệm: Đơn vị lữ hành uy tín, chất lượng cao, có nhiều kinh nghiệm tổ chức tour trên toàn quốc; có kinh nghiệm tổ chức đoàn trên 550 khách đi Nha Trang; ưu tiên đơn vị đã từng hợp tác với Bidiphar.
2. Yêu cầu kỹ thuật: > 70 điểm kỹ thuật.
3. Yêu cầu về tài chính: Thông số về giá đề xuất phù hợp với các yêu cầu của Bidiphar đã đưa ra.
4. Xếp hạng Nhà thầu sẽ phụ thuộc vào Điểm tổng hợp.

## VII. HỦY CHÀO GIÁ

Bên mời chào giá sẽ thông báo hủy chào giá trong trường hợp sau đây:

- Tất cả HSCG không đáp ứng được các yêu cầu nêu trong HSMCG;

- Thay đổi mục tiêu, phạm vi đầu tư đã ghi trong HSMCG;

- HSCG không tuân thủ quy định của pháp luật về đấu thầu hoặc quy định khác của pháp luật có liên quan dẫn đến nhà thầu được lựa chọn không đáp ứng yêu cầu để thực hiện gói thầu, dự án;

- Có bằng chứng về việc đưa, nhận, môi giới hối lộ, thông thầu, gian lận, lợi dụng chức vụ, quyền hạn để can thiệp trái pháp luật vào hoạt động đấu thầu dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu.

- Chủ đầu tư có quyền quyết định hủy chào giá và mời thầu/mời chào giá lại trong các trường hợp sau:

*+ Các HSCG đạt yêu cầu kỹ thuật nhưng đều vượt dự toán.*

*+ Có thể có phương án tối ưu khác với yêu cầu trong HSCG và phương án này có thể tiết kiệm chi phí cho chủ đầu tư.*

Việc chào lại giá thầu mang lại lợi ích tốt hơn cho chủ đầu tư trong việc lựa chọn nhà thầu phù hợp với chi phí hợp lý (kỳ vọng tiêu chí kỹ thuật tương đương nhưng có giá trúng thầu thấp hơn).

## VIII. THƯƠNG THẢO VÀ KÝ HỢP ĐỒNG

1. Thương thảo hợp đồng: Hợp đồng mẫu tham khảo sẽ được gửi đính kèm, nếu nhà thầu có đề xuất khác với nội dung yêu cầu thì hai bên thương thảo về những vấn đề nhà thầu đề xuất và thống nhất nội dung.

2. Ký hợp đồng: nội dung hợp đồng bao gồm cả những nội dung đã được thương thảo và cam kết trong HSCG.

## IX. NỘI DUNG CHI TIẾT CỦA HỒ SƠ CHÀO GIÁ

### 1. Yêu cầu chung về tính hợp lệ của hồ sơ dự thầu và năng lực, kinh nghiệm Nhà thầu:

HSCG của nhà thầu được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các nội dung sau đây:

| TT | Mô tả | Yêu cầu |
|---|---|---|
| 1 | Đơn dự thầu (mẫu số 01) | File PDF đã ký, đóng dấu<br>Thời gian thực hiện hợp đồng nêu trong đơn dự thầu phải phù hợp với đề xuất về kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu nêu trong HSMT. |
| 2 | Giấy ủy quyền (mẫu số 02) (nếu có) | File PDF đã ký, đóng dấu |
| 3 | Đánh giá nhà cung cấp (BM5 – SOP/BQLDA/02) | Bản cứng ký, đóng dấu kèm báo cáo tài chính.<br>Gửi bản cứng trực tiếp cho Bidiphar. |
| 4 | Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp bản đăng ký thay đổi gần nhất | File scan bản gốc; |

### 2. Nội dung chương trình dự kiến

| Ngày | Nội dung |
|---|---|
| **09/12/2026** | - Tối: Các chi nhánh Nghệ An, Quảng Trị, Quảng Ngãi, Kiên Giang, Cần Thơ bắt đầu di chuyển về Nha Trang (theo Phụ lục 1); bữa tối 09/12 chi nhánh tự túc.<br>- Trưa: CN Đà Nẵng (15 người) bay Đà Nẵng – Cam Ranh; CN tự túc chi phí khách sạn đêm 09/12 và ăn uống phát sinh ngoài chương trình. |
| **10/12/2026** | - Sáng: Các thành viên chi nhánh di chuyển về Nha Trang.<br>- Trưa: Dùng cơm trưa, nhận phòng khách sạn.<br>- Chiều: NV ETC/OTC tham gia đào tạo tại khách sạn.<br>- Tối: Dùng cơm tối, tự do khám phá Nha Trang. |

| Ngày | Nội dung |
|---|---|
| | - Các thành viên chi nhánh Kiên Giang (7), Cần Thơ (15), Quảng Trị (7) di chuyển về Nha Trang đợt 2; CN Nghệ An (9) di chuyển về sân bay Nội Bài. |
| **11/12/2026** | - Sáng: Nhóm các thành viên còn lại di chuyển về Nha Trang; NV ETC, OTC tham gia đào tạo tại khách sạn.<br>- Trưa: Toàn đoàn dùng cơm trưa.<br>- Chiều: Toàn đoàn tham quan Vinwonders Nha Trang.<br>- Tối: Toàn đoàn dùng buffet tối tại Vinwonders. |
| **12/12/2026** | - Sáng: Hội nghị khối kinh doanh.<br>- Trưa: Dùng cơm trưa.<br>- Chiều: Họp riêng các kênh.<br>- Tối: Gala dinner. |
| **13/12/2026** | - Sáng: Dùng bữa sáng tại khách sạn. Sau đó các chi nhánh đi tham quan nhà hát Đó/Bảo tàng Chăm và di chuyển về lại địa phương theo lịch trình xe/tàu/bay.<br>- Trưa: Dùng bữa trưa trên đường về.<br>- Chiều: Các chi nhánh về đến địa phương, kết thúc hành trình. CN Kiên Giang, Cần Thơ dùng bữa tối trên đường về.<br>- CN Nghệ An: xe đưa lên Đà Lạt ngày 13/12, bay Liên Khương - Vinh ngày 14/12 (chi nhánh tự túc chi phí lưu trú đêm 13/12). |

### 3. Số lượng khách và phương án di chuyển dự kiến

- Tổng số lượng khách dự kiến: 530 khách. Số lượng khách thời điểm đi có thể chênh lệch ±20% so với số lượng tại thời điểm mời thầu.

**- Phụ lục 1: Đề xuất phương án vận chuyển**

| Đơn vị | XP 09/12 | XP 10/12 | XP 11/12 | Tổng | Phương tiện đến Nha Trang ngày 09, 10, 11/12 | Phương tiện tại Nha Trang | Phương tiện về lại CN ngày 13/12 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| CN Hà Nội | | 39 | 24 | 63 | Bay chuyến Nội Bài - Nha Trang | 01 xe 45c + 01 xe 29c | Bay chuyến Nha Trang - Nội Bài |
| CN Phú Thọ | | 11 | 7 | 18 | Bay chuyến Nội Bài - Nha Trang | 01 Xe 29c | Bay chuyến Nha Trang - Nội Bài |
| CN Thanh Hóa | | 14 | 8 | 22 | Bay chuyến Nội Bài - Nha Trang | 01 Xe 29c | Bay chuyến Nha Trang - Nội Bài |
| CN Hải Phòng | | 23 | 10 | 33 | Bay chuyến Nội Bài - Nha Trang | 01 xe 45c | Bay chuyến Nha Trang - Hải Phòng |
| CN Nghệ An | 14 | 9 | | 23 | Bay chuyến Nội Bài - Nha Trang | 01 Xe 29c | Xe đưa lên Đà Lạt ngày 13/12; bay Liên Khương - Vinh ngày 14/12 (CN tự túc lưu trú đêm 13/12) |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| CN Quảng Trị | 10 | 7 | | 17 | Tàu tối ngày 9,10 | 01 Xe 29c | Bay chuyến Cam Ranh - Đồng Hới; xe 16c Đồng Hới - Đông Hà (13 người) |
| CN Đà Nẵng | 15 | | 10 | 25 | Bay chuyến Đà Nẵng - Nha Trang | 01 Xe 29c | Bay chuyến Nha Trang - Đà Nẵng |
| CN Quảng Ngãi | 22 | | | 22 | 01 Xe 29c ghế ngả lưng, gác chân (22 người, tối 09/12; 08 người đợt 2 tự túc chi phí phát sinh) | 01 Xe 29c | 01 Xe 29c ghế ngả lưng, gác chân |
| CN Tuy Phước | | 12 | 8 | 20 | 01 xe 45c + 01 xe 45c | 01 xe 45c + 01 xe 45c | 01 xe 45c + 01 xe 45c |
| Trụ sở | | 21 | 27 | 48 | | | |
| Công ty BTC | | 20 | 15 | 35 | 01 Xe 45c + 01 Xe 29c | 01 Xe 45c | 01 Xe 45c |
| CN Đắk Lắk | | 14 | 11 | 25 | 01 Xe 29c + 01 Xe 16c | 01 Xe 29c | 01 Xe 29c |
| CN Khánh Hòa | | 15 | 10 | 25 | 01 Xe 29c | 01 Xe 29c | 01 Xe 29c |
| CN Hồ Chí Minh | | 28 | 28 | 56 | 01 xe 29c + 01 xe 29c | 02 xe 29c | 02 xe 29c |
| CN Đồng Nai | | 15 | 8 | 23 | 01 Xe 29c + 01 Xe 16c | 01 Xe 29c | 01 Xe 29c |
| CN Kiên Giang | 16 | 7 | | 23 | 02 Xe giường nằm | 01 Xe 29c | 01 Xe giường nằm |
| CN Cần Thơ | 29 | 15 | | 44 | 02 Xe giường nằm | 01 Xe 45c | 02 Xe giường nằm |
| HĐQT, BTGĐ, các phòng ban | | | 8 | 8 | Máy bay/ xe công ty | Máy bay/ xe công ty | Máy bay/ xe công ty |
| **Tổng** | **106** | **250** | **174** | **530** | | | |

## - Phụ lục 2: Bảng tổng hợp số lượng suất ăn

| Đơn vị | Ngày 10/12 | | | Ngày 11/12 | | | Ngày 12/12 | | | Ngày 13/12 | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | Sáng | Trưa | Tối | Sáng | Trưa | Tối | Sáng | Trưa | Tối Gala | Sáng | Trưa | Tối |
| CN Hà Nội | 39 | 39 | 39 | 24 | 63 | 63 | | 63 | 63 | | 63 | |
| CN Phú Thọ | 11 | 11 | 11 | 7 | 18 | 18 | | 18 | 18 | | 18 | |
| CN Thanh Hóa | 14 | 14 | 14 | 8 | 22 | 22 | | 22 | 22 | | 22 | |
| CN Hải Phòng | 23 | 23 | 23 | 10 | 33 | 33 | | 33 | 33 | | 33 | |
| CN Nghệ An | 14 | 14 | 14 | 9 | 23 | 23 | | 23 | 23 | | 23 | |
| CN Quảng Trị | 10 | 10 | 17 | 7 | 17 | 17 | | 17 | 17 | | 17 | |
| CN Đà Nẵng | | 15 | 15 | 10 | 25 | 25 | | 25 | 25 | | 25 | |
| CN Quảng Ngãi | 14 | 14 | 14 | | 22 | 22 | | 22 | 22 | | 22 | |
| CN Tuy Phước | 12 | 12 | 12 | 8 | 20 | 20 | | 20 | 20 | | 20 | |
| Trụ sở | 21 | 21 | 21 | 27 | 48 | 48 | | 48 | 48 | | 48 | |

| Đơn vị | Ngày 10/12 | | | Ngày 11/12 | | | Ngày 12/12 | | | Ngày 13/12 | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | Sáng | Trưa | Tối | Sáng | Trưa | Tối | Sáng | Trưa | Tối Gala | Sáng | Trưa | Tối |
| Công ty BTC | 20 | 20 | 20 | 15 | 35 | 35 | | 35 | 35 | | 35 | |
| CN Đắk Lắk | 14 | 14 | 14 | 11 | 25 | 25 | | 25 | 25 | | 25 | |
| CN Khánh Hòa | 15 | 15 | 15 | 10 | 25 | 25 | | 25 | 25 | | 25 | |
| CN Hồ Chí Minh | 28 | 28 | 28 | 28 | 56 | 56 | | 56 | 56 | | 56 | |
| CN Đồng Nai | 15 | 15 | 15 | 8 | 23 | 23 | | 23 | 23 | | 23 | |
| CN Kiên Giang | 16 | 16 | 16 | 7 | 23 | 23 | | 23 | 23 | | 23 | 23 |
| CN Cần Thơ | 29 | 29 | 29 | 15 | 44 | 44 | | 44 | 44 | | 44 | 44 |
| HĐQT, BTGĐ, các phòng ban | | | | 8 | 8 | 8 | | 8 | 8 | | 8 | |
| **Tổng** | **295** | **310** | **317** | **212** | **530** | **530** | **0** | **530** | **530** | **0** | **530** | **67** |

## - Phụ lục 3: Phân bổ suất ăn trên tàu/xe/dọc đường theo lịch trình di chuyển của từng chi nhánh

| Đơn vị | Ngày 10/12 | | | Ngày 11/12 | | Ngày 13/12 (đường về) | | Tổng suất | Lộ trình di chuyển |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | Sáng (dọc đường) | Sáng (trên tàu) | Tối (trên tàu) | Sáng (dọc đường) | Sáng (trên tàu) | Trưa | Tối | | |
| CN Hà Nội | 39 | | | 24 | | 63 | | **126** | Xe ra sân bay Nội Bài sáng 10/12, 11/12; 13/12 bay về Nội Bài |
| CN Phú Thọ | 11 | | | 7 | | 18 | | **36** | Xe từ CN lên sân bay Nội Bài 10/12, 11/12; 13/12 bay về Nội Bài, xe về CN |
| CN Thanh Hóa | 14 | | | 8 | | 22 | | **44** | Xe từ CN lên sân bay Nội Bài 10/12, 11/12; 13/12 bay về Nội Bài, xe về CN |
| CN Hải Phòng | 23 | | | 10 | | 33 | | **66** | Xe từ CN lên sân bay Nội Bài 10/12, 11/12; 13/12 bay Cam Ranh - Cát Bi |
| CN Nghệ An | 14 | | | 9 | | 23 | | **46** | Xe giường nằm ra Nội Bài tối 09/12, 10/12 rồi bay vào Cam Ranh; 13/12 xe lên Đà Lạt |
| CN Quảng Trị | | 10 | 7 | | 7 | 17 | | **41** | Tàu tối 09/12 (10 người), tối 10/12 (7 người); 13/12 bay Cam Ranh - Đồng Hới, xe về Đông Hà |
| CN Đà Nẵng | | | | 10 | | 25 | | **35** | Bay Đà Nẵng - Cam Ranh trưa 09/12 (15, tự túc KS & ăn uống ngoài chương trình), sáng 11/12 (10); 13/12 bay về Đà Nẵng |
| CN Quảng Ngãi | 14 | | | | | 22 | | **36** | Xe 29c đi tối 09/12 (22 người; 08 người đợt 2 tự túc chi phí phát sinh do đi sớm); 13/12 xe về CN |
| CN Tuy Phước | 12 | | | 8 | | 20 | | **40** | Xe 45c sáng 10/12, 11/12; 13/12 xe về |
| Trụ sở | 21 | | | 27 | | 48 | | **96** | Xe 45c sáng 10/12, 11/12; 13/12 xe về |
| Công ty BTC | 20 | | | 15 | | 35 | | **70** | Xe 45c sáng 10/12, xe 29c sáng 11/12; 13/12 xe về |

| Đơn vị | Ngày 10/12 | | | Ngày 11/12 | | Ngày 13/12 (đường về) | | Tổng suất | Lộ trình di chuyển |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | Sáng (dọc đường) | Sáng (trên tàu) | Tối (trên tàu) | Sáng (dọc đường) | Sáng (trên tàu) | Trưa | Tối | | |
| CN Đắk Lắk | 14 | | | 11 | | 25 | | **50** | Xe 29c sáng 10/12, xe 16c sáng 11/12; 13/12 xe về |
| CN Khánh Hòa | 15 | | | 10 | | 25 | | **50** | Tại địa phương, xe 29c phục vụ |
| CN Hồ Chí Minh | 28 | | | 28 | | 56 | | **112** | Xe 29c sáng 10/12, 11/12; 13/12 xe về |
| CN Đồng Nai | 15 | | | 8 | | 23 | | **46** | Xe 29c sáng 10/12, xe 16c sáng 11/12; 13/12 xe về |
| CN Kiên Giang | 16 | | | 7 | | 23 | 23 | **69** | Xe giường nằm tối 09/12 (16), tối 10/12 (7); 13/12 xe giường nằm về |
| CN Cần Thơ | 29 | | | 15 | | 44 | 44 | **132** | Xe giường nằm tối 09/12 (29), tối 10/12 (15); 13/12 02 xe giường nằm về |
| HĐQT, BTGĐ, các phòng ban | | | | 8 | | 8 | | **16** | Máy bay/xe công ty |
| **Tổng** | **285** | **10** | **7** | **205** | **7** | **530** | **67** | **1111** | |

*Ghi chú: Ăn trên tàu và ăn sáng dọc đường/sân bay: không vượt quá 70.000 VNĐ/suất; ăn trưa/tối dọc đường 200.000 VNĐ/suất (đã gồm nước uống). Chi nhánh tự túc: bữa tối 09/12 của các đoàn xuất phát tối 09/12; CN Đà Nẵng (khách sạn đêm 09/12, ăn uống ngoài chương trình); 08 thành viên CN Quảng Ngãi (đợt 2) đi cùng xe tối 09/12, tự túc chi phí phát sinh do đi sớm (lưu trú đêm 10/12, ăn uống ngày 10/12 và sáng 11/12); CN Nghệ An (lưu trú đêm 13/12).*

**4. Yêu cầu về tiêu chuẩn của dịch vụ:**

| TT | Nội dung | Yêu cầu |
|---|---|---|
| 1 | Số lượng khách | - 530 khách (chi tiết theo Phụ lục 1, Phụ lục 2 và Phụ lục 3).<br>- Số lượng khách thời điểm đi có thể chênh lệch ±20% so với số lượng tại thời điểm mời thầu.<br>- Thời gian thực hiện: 09/12 – 14/12/2026 (chương trình chính 4N3Đ từ 10/12 – 13/12/2026; một số chi nhánh xuất phát từ ngày 09/12/2026, CN Nghệ An bay về ngày 14/12/2026).<br>- Các chi phí phát sinh ngoài chương trình do chi nhánh tự túc: CN Đà Nẵng (khách sạn đêm 09/12 và ăn uống ngoài chương trình); 08 thành viên CN Quảng Ngãi đợt 2 đi cùng xe tối 09/12 (lưu trú đêm 10/12, ăn uống ngày 10/12 và sáng 11/12); CN Nghệ An (lưu trú đêm 13/12 tại Đà Lạt); bữa tối 09/12 của các đoàn xuất phát tối 09/12. |
| 2 | Di chuyển | - Xe đưa đón/phục vụ hành trình: Xe đời mới từ 2024 về sau, lái xe có kinh nghiệm trên 5 năm.<br>- Tài xế vui vẻ, thân thiện, gửi GPLX trước. |

| TT | Nội dung | Yêu cầu |
|---|---|---|
| | | - Đơn vị trúng thầu gửi hình ảnh xe sẽ dùng (trước khi ký hợp đồng).<br>- Nếu di chuyển bằng tàu thì sử dụng giường nằm khoang 4. Chuyến có giờ phù hợp, đảm bảo lịch trình sự kiện.<br>- Vé máy bay: ưu tiên chuyến có giờ bay phù hợp, đảm bảo lịch trình, giá hợp lý. Riêng 2 vé HĐQT (nếu có) bắt buộc hãng VNA.<br>- Nhà cung cấp đính kèm phương án phân bổ xe đưa đón phù hợp yêu cầu báo giá và Phụ lục 1.<br>**- Đơn vị trúng thầu cam kết không thay đổi giá vé máy bay/phương tiện di chuyển.** |
| 3 | Hành trình | - Tham quan Vinwonders Nha Trang ngày 11/12 đã bao gồm buffet tối (đi cáp treo lối riêng, khu ăn buffet riêng).<br>- Sáng 13/12: tham quan Bảo tàng Chăm/nhà hát Đó theo lịch trình về của từng chi nhánh. |
| 4 | Khách sạn | - Ưu tiên toàn đoàn ở cùng 01 khách sạn chuẩn 4* trở lên. Khách sạn đưa vào hoạt động/sửa chữa mới từ năm 2022 trở về sau (ngoại trừ KS Mường Thanh Viễn Triều).<br>- Khách sạn hỗ trợ nhận phòng sớm lúc 10h ngày 10/12 khoảng 30 phòng cho các thành viên đến sớm (CN Kiên Giang 16, Cần Thơ 29, Quảng Ngãi 14); số phòng điều chỉnh theo phương án phân bổ phòng thực tế. Ngày 11/12 (22 thành viên CN Kiên Giang 7, Cần Thơ 15): gửi hành lý tại lễ tân, nhận phòng theo giờ quy định; NCC đề xuất chính sách hỗ trợ nhận phòng sớm miễn phí (nếu có).<br>- Khách sạn có phòng họp quy mô tối thiểu 550 người, có màn hình LED với kích thước tối thiểu: LED chính 7m × 4m, LED 2 cánh 2m × 4m, không bị khuất trụ/cột. Sử dụng sáng ngày 12/12.<br>- Hội trường đảm bảo chiều cao trần phù hợp, không bị che khuất tầm nhìn bởi cột, trụ, hệ thống đèn hoặc các thiết bị kỹ thuật. Nhà cung cấp cung cấp hình ảnh thực tế, sơ đồ mặt bằng bố trí hội trường và vị trí màn hình LED để Bidiphar xem xét, phê duyệt.<br>- Đảm bảo hệ thống màn hình LED có khả năng hiển thị rõ nội dung trình chiếu tại các vị trí ngồi trong hội trường.<br>- Khách sạn có sảnh Gala dinner quy mô 600 người.<br>- Khách sạn có 01 phòng họp quy mô 220 người và 02 phòng họp 120 người, có màn LED. Chiều ngày 10/12 và sáng ngày 11/12 sử dụng 01 phòng họp quy mô 220 người và 01 phòng họp quy mô 120 người. Chiều ngày 12/12 sử dụng cả 03 phòng họp.<br>- Giá mỗi phòng dưới 1.200.000 VNĐ/đêm/2 khách. |

| TT | Nội dung | Yêu cầu |
|---|---|---|
| | | - Bắt buộc đảm bảo tối thiểu 70% phòng Twin.<br>- Giường đơn từ 1m2 trở lên.<br>- Hỗ trợ upgrade miễn phí 20 phòng.<br>- Bao gồm buffet sáng.<br>- Mở sẵn máy lạnh trước 30 phút.<br>- HDV gửi danh sách các vật dụng trong phòng cho khách trước 2h.<br>**Bắt buộc: Đơn vị trúng thầu cam kết đáp ứng đủ cơ số phòng khách sạn/sảnh tổ chức Gala dinner như hồ sơ thầu. Sau khi có kết quả trúng thầu, trong vòng 07 ngày phải cung cấp xác nhận đặt phòng, đặt vé máy bay, đặt sảnh tiệc.** |
| 5 | Ăn uống | - Ăn sáng: buffet tại khách sạn.<br>- Ăn trưa: 200.000 VNĐ/suất (đã bao gồm chi phí nước).<br>- Ăn tối: 200.000 VNĐ/suất (đã bao gồm chi phí nước).<br>- Nước uống trong suất ăn: bao gồm tối thiểu 01 đơn vị nước uống/người/suất (nước suối hoặc trà đá). Nhà cung cấp ghi rõ loại nước uống và định mức cụ thể trong báo giá.<br>- Ăn trên tàu: không vượt quá 70.000 VNĐ/suất (đã bao gồm chi phí nước uống).<br>- Teabreak: 50.000 VNĐ/suất. Số lượng các suất ăn, teabreak trong những ngày diễn ra hội nghị có thể thay đổi, Bidiphar báo trước 01 ngày.<br>- Thức ăn phải được hâm nóng trước mỗi bữa ăn.<br>- Đề xuất tối thiểu 02 menu/bữa.<br>- Không trùng lặp nhà hàng giữa các bữa.<br>- Số lượng suất ăn theo Phụ lục 2; suất ăn trên tàu/xe/dọc đường theo Phụ lục 3. Ăn sáng dọc đường/sân bay: không vượt quá 70.000 VNĐ/suất; ăn trưa/tối dọc đường: 200.000 VNĐ/suất. Nhà thầu đề xuất địa điểm/hình thức phục vụ phù hợp lịch trình, lịch bay của từng chi nhánh. |
| 6 | Gala dinner (Từ 18h30 – 22h00 ngày 12/12/2026) Số lượng 530 khách | - Địa điểm tổ chức:<br>+ Ưu tiên: Tổ chức tại khách sạn lưu trú. Sảnh tiệc tối thiểu 600 người. Có màn hình LED với kích thước tối thiểu: LED chính 7m × 4m, LED 2 cánh 2m × 4m, không bị khuất trụ/cột.<br>+ Trường hợp khách sạn lưu trú không đáp ứng được sức chứa sảnh tiệc tối thiểu 600 khách, nhà cung cấp được đề xuất phương án tổ chức tại khách sạn/nhà hàng bên ngoài có tiêu chuẩn tương đương, đảm bảo sức chứa và các yêu cầu kỹ thuật, trình Bidiphar phê duyệt. |

| TT | Nội dung | Yêu cầu |
|---|---|---|
| | | + Thời gian bàn giao hội trường: Trước 12h00 ngày 11/12/2026 để Bidiphar triển khai công tác set-up, kiểm tra thiết bị và chạy thử chương trình (sảnh Gala sử dụng chung không gian với hội trường họp sáng 12/12).<br>- Menu tiệc Gala 500.000đ/người, gửi tối thiểu 3 menu để lựa chọn – nhà hàng có 03 bàn dự phòng cho đêm tiệc. Miễn phí 01 bàn ăn thử cho 5 người ngày 09/12.<br>- Có màn hình LED, karaoke, âm thanh, ánh sáng (trong trường hợp không có sẵn thì phí set-up cần ghi rõ). Kích thước tối thiểu: LED chính 7m × 4m, LED 2 cánh 2m × 4m, không bị khuất trụ/cột.<br>- Miễn phí champagne khai tiệc.<br>- Miễn phí mang rượu Bidiphar vào tiệc (01 chai/bàn).<br>- Báo giá menu đồ uống (bia/nước ngọt/nước suối).<br>- Nội dung khác: 01 tiết mục múa/dance khai mạc (tối thiểu 8 người), 01 band gồm 2 vocal và 4 nhạc công/band violon, MC, chuẩn bị từ 2-3 minigame.<br>- Cung cấp profile MC, band, ca sĩ, dance và danh sách minigame.<br>- Photobooth: Nhà cung cấp đề xuất kích thước, thiết kế 3D, phương án bố trí màn hình LED/đèn LED trang trí trong ngân sách dưới 20 triệu đồng. Ghi rõ chi phí trong báo giá.<br>- Đề xuất ý tưởng: Hội nghị kinh doanh công ty.<br>- Gửi hình ảnh thiết kế 3D, đính kèm các hình ảnh tham khảo đã triển khai của các đơn vị khác. |
| 7 | HDV | - Kinh nghiệm từ 5 năm trở lên.<br>- Ưu tiên đã phục vụ đoàn khách hàng của Bidiphar.<br>- Cung cấp đầy đủ profile HDV.<br>- Cần có 01 HDV leader điều phối viên. |
| 8 | Dịch vụ khác | - Đội media chuyên nghiệp: 04 chụp hình + 02 quay phim. Bắt đầu đón khách tại các điểm sân bay/tàu/xe tại Nha Trang vào ngày 10/12, theo suốt hành trình 4N3Đ, gửi clip recap cho BTC trước 16h ngày 12/12 để chiếu đêm Gala dinner. Bàn giao toàn bộ file đã chỉnh sửa sau 3 ngày diễn ra event.<br>- Banner treo xe/chụp hình, backdrop, welcome banner/LED và standee đón khách: Nhà cung cấp đề xuất kích thước, thiết kế và chất liệu phù hợp với không gian thực tế; gửi hình ảnh thiết kế/demo để Bidiphar xem xét, phê duyệt. Các chi phí phát sinh (nếu có) phải được thể hiện riêng trong báo giá. |

| TT | Nội dung | Yêu cầu |
|---|---|---|
| | | - Cung cấp hình ảnh demo backdrop đêm Gala.<br>- Bảo hiểm du lịch tối thiểu 150 triệu/người/vụ.<br>- Nước uống: 2 chai/người/ngày; khăn lạnh: 2 cái/người/ngày; cờ Bidiphar: 1 HDV 1 cây.<br>- Bảng báo giá đã bao gồm VAT & phí dịch vụ (nếu có), báo giá chi tiết theo Mục X – Tiên lượng mời chào giá. |

**5. Phương pháp đánh giá, so sánh, xếp hạng và lựa chọn nhà thầu/NCC:**

**5.1. Đánh giá kỹ thuật (40 điểm):**

Tiêu chí kỹ thuật theo bảng bên dưới với thang điểm 100. Để đảm bảo chất lượng dịch vụ đáp ứng tốt nhất, sẽ ưu tiên các nhà thầu/NCC có **hồ sơ kỹ thuật đạt > 70 điểm**. Đây là tiêu chí quan trọng để tiến hành đánh giá và lựa chọn nhà thầu. Nên yêu cầu các nhà thầu/NCC:

- Hồ sơ chào giá bám sát, cung cấp đủ thông tin theo tiêu chí yêu cầu kỹ thuật đưa ra.
- Đề nghị nhà thầu bổ sung cột "Ghi chú" trong bảng đánh giá, ghi rõ mức độ đáp ứng cho từng hạng mục.
  - Với mỗi hạng mục, cần xác nhận rõ có đáp ứng hoặc không đáp ứng yêu cầu.
  - Nếu hạng mục cần cung cấp thông tin bổ sung (ví dụ: thông tin khách sạn, hội trường, xe, chuyến bay, profile HDV/MC, phương án khác,...), đề nghị đính kèm đầy đủ thông tin tương ứng trong phần ghi chú hoặc tài liệu đính kèm.
  - Trường hợp nhà thầu chỉ tự chấm điểm mà không ghi rõ có đáp ứng hay không theo yêu cầu, chúng tôi sẽ mặc định hạng mục đó là không đáp ứng yêu cầu.

| TT | Điểm kỹ thuật | Ghi chú | Điểm tối đa |
|---|---|---|---|
| **I** | **KINH NGHIỆM NHÀ THẦU** | | **12** |
| 1 | Có hợp đồng chứng minh kinh nghiệm tổ chức đoàn trên 550 khách đi Nha Trang (bắt buộc gửi hợp đồng scan chứng minh). | Chọn 1 trong 3, tính điểm max. | 5 |
| | Có hợp đồng chứng minh kinh nghiệm tổ chức đoàn từ 300 khách trở lên (bắt buộc gửi hợp đồng scan chứng minh). | | 2 |
| | Không có hợp đồng chứng minh kinh nghiệm tổ chức đoàn quy mô tương tự. | | 0 |
| 2 | Đã từng hợp tác, phục vụ đoàn của Bidiphar. | Chọn 1 trong 2, tính điểm max. | 3 |
| | Chưa từng hợp tác với Bidiphar. | | 0 |

| TT | Điểm kỹ thuật | Ghi chú | Điểm tối đa |
|---|---|---|---|
| 3 | HDV có kinh nghiệm ≥ 5 năm, cung cấp đầy đủ profile (ưu tiên đã phục vụ đoàn Bidiphar); có 01 HDV leader điều phối viên. Lưu ý không gửi profile sẽ không được điểm tối đa. | Chọn 1 trong 2, tính điểm max. | 4 |
| | HDV có kinh nghiệm < 5 năm. | | 0 |
| **II** | **DI CHUYỂN** | | **20** |
| 1 | Xe đưa đón/phục vụ hành trình đời mới từ 2024 về sau. Gửi giấy tờ xe và hình ảnh xe sẽ sử dụng (trước khi ký hợp đồng). | Chọn 1 trong 2, tính điểm max. | 5 |
| | Xe sử dụng đời trước 2024. | | 0 |
| 2 | Lái xe có kinh nghiệm trên 5 năm, vui vẻ, thân thiện; gửi GPLX (còn hiệu lực) trước. Số lượng thông tin tài xế tương ứng số lượng xe. | Chọn 1 trong 2, tính điểm max. | 3 |
| | Lái xe có kinh nghiệm từ 5 năm trở xuống. | | 0 |
| 3 | Đính kèm phương án phân bổ xe đưa đón phù hợp yêu cầu báo giá và Phụ lục 1 – Phương án vận chuyển, đảm bảo lịch trình sự kiện. | | 4 |
| 4 | Vé máy bay: đề xuất chuyến có giờ bay phù hợp, đảm bảo lịch trình, giá hợp lý (ghi rõ hãng, số hiệu, giờ bay từng chặng). Riêng 2 vé HĐQT (nếu có) bắt buộc hãng VNA. | | 4 |
| 5 | Cam kết không thay đổi giá vé máy bay/phương tiện di chuyển sau khi trúng thầu. | | 2 |
| 6 | Vé tàu giường nằm khoang 4, chuyến có giờ phù hợp, đảm bảo lịch trình sự kiện. | | 1 |
| 7 | Có HDV check vé máy bay, hỗ trợ tại sân bay chiều đi/về. | | 1 |
| **III** | **KHÁCH SẠN – HỘI TRƯỜNG** | | **30** |
| 1 | Toàn đoàn ở cùng 01 khách sạn chuẩn 4* trở lên, đưa vào hoạt động/sửa chữa mới từ năm 2022 trở về sau (ngoại trừ KS Mường Thanh Viễn Triều). Gửi hình ảnh thực tế khách sạn và các loại phòng. | Chọn 1 trong 3, tính điểm max. | 8 |
| | Đoàn chia lưu trú tại 02 khách sạn đạt tiêu chuẩn trên, gần nhau. | | 3 |

| TT | Điểm kỹ thuật | Ghi chú | Điểm tối đa |
|---|---|---|---|
| | Khách sạn không đạt tiêu chuẩn trên. | | 0 |
| 2 | Phòng họp quy mô tối thiểu 550 người (sáng 12/12), màn hình LED chính tối thiểu 7m × 4m, LED 2 cánh 2m × 4m, không bị khuất trụ/cột; trần phù hợp, hiển thị rõ tại các vị trí ngồi. Gửi hình ảnh thực tế, sơ đồ mặt bằng bố trí hội trường và vị trí màn hình LED. | | 6 |
| 3 | 01 phòng họp quy mô 220 người và 02 phòng họp quy mô 120 người có màn LED (chiều 10/12, sáng 11/12 dùng 01 phòng 220 + 01 phòng 120; chiều 12/12 dùng cả 03 phòng); có bút và giấy ghi chép. | | 3 |
| 4 | Giá mỗi phòng dưới 1.200.000 VNĐ/đêm/2 khách. | | 3 |
| 5 | Bắt buộc đảm bảo tối thiểu 70% phòng Twin; giường đơn từ 1m2 trở lên. | | 3 |
| 6 | Khách sạn hỗ trợ nhận phòng sớm lúc 10h ngày 10/12 khoảng 30 phòng; có chính sách hỗ trợ nhận phòng sớm miễn phí ngày 11/12 (nếu có). | | 2 |
| 7 | Hỗ trợ upgrade miễn phí 20 phòng. | | 2 |
| 8 | Giá phòng bao gồm buffet sáng. | | 1 |
| 9 | Mở sẵn máy lạnh trước 30 phút; HDV gửi danh sách các vật dụng trong phòng cho khách trước 2h. | | 1 |
| 10 | Cam kết đáp ứng đủ cơ số phòng; cung cấp xác nhận đặt phòng trong vòng 07 ngày sau khi có kết quả trúng thầu. | | 1 |
| **IV** | **ĂN UỐNG – GALA DINNER** | | **25** |
| 1 | Ăn trưa/tối 200.000 VNĐ/suất, ăn trên tàu và ăn sáng dọc đường/sân bay không vượt quá 70.000 VNĐ/suất (đã bao gồm nước, tối thiểu 01 đơn vị nước/người/suất, ghi rõ loại nước và định mức); teabreak 50.000 VNĐ/suất. Đề xuất tối thiểu 02 menu/bữa, không trùng lặp nhà hàng giữa các bữa. Bắt buộc gửi đầy đủ menu. | | 4 |
| 2 | Cam kết thức ăn được hâm nóng trước mỗi bữa ăn. | | 1 |

| TT | Điểm kỹ thuật | Ghi chú | Điểm tối đa |
|---|---|---|---|
| 3 | Gala tổ chức tại khách sạn lưu trú: sảnh tiệc tối thiểu 600 người, LED chính tối thiểu 7m × 4m, LED 2 cánh 2m × 4m, không bị khuất trụ/cột. | Chọn 1 trong 2, tính điểm max. | 6 |
| | Gala tổ chức tại khách sạn/nhà hàng bên ngoài có tiêu chuẩn tương đương, đảm bảo sức chứa và các yêu cầu kỹ thuật (trình Bidiphar phê duyệt). | | 3 |
| 4 | Menu tiệc Gala 500.000đ/người, gửi tối thiểu 3 menu; 03 bàn dự phòng; miễn phí 01 bàn ăn thử cho 5 người ngày 09/12. | | 3 |
| 5 | Có sẵn màn hình LED, karaoke, âm thanh, ánh sáng tại sảnh Gala. | Chọn 1 trong 2, tính điểm max. | 2 |
| | Không có sẵn, có báo rõ phí set-up màn hình LED, karaoke, âm thanh, ánh sáng. | | 1 |
| 6 | 01 tiết mục múa/dance khai mạc (tối thiểu 8 người), 01 band gồm 2 vocal và 4 nhạc công/band violon, MC, chuẩn bị 2-3 minigame. Cung cấp profile MC, band, ca sĩ, dance và danh sách minigame. | | 3 |
| 7 | Photobooth: đề xuất kích thước, thiết kế 3D, phương án bố trí màn hình LED/đèn LED trang trí (ngân sách dưới 20 triệu đồng) theo ý tưởng Hội nghị kinh doanh công ty; gửi hình ảnh tham khảo đã triển khai. | | 2 |
| 8 | Miễn phí champagne khai tiệc. | | 1 |
| 9 | Miễn phí mang rượu Bidiphar vào tiệc (01 chai/bàn). | Chọn 1 trong 2, tính điểm max. | 2 |
| | Tính phí mang rượu Bidiphar vào tiệc (báo chi phí cụ thể). | | 0 |
| 10 | Có báo giá menu đồ uống (bia/nước ngọt/nước suối) bao gồm VAT. | | 1 |
| **V** | **CHƯƠNG TRÌNH THAM QUAN** | | **5** |
| 1 | Tham quan Vinwonders Nha Trang ngày 11/12 đã bao gồm buffet tối; đi cáp treo lối riêng, khu ăn buffet riêng; cho phép thay đổi số lượng 20% (báo trước 5 ngày). | | 3 |

| TT | Điểm kỹ thuật | Ghi chú | Điểm tối đa |
|---|---|---|---|
| 2 | Báo giá tham quan Bảo tàng Chăm, nhà hát Đó theo lịch trình từng chi nhánh. | | 2 |
| **VI** | **CÁC NỘI DUNG KHÁC** | | **8** |
| 1 | Đội media chuyên nghiệp 04 chụp hình + 02 quay phim, theo suốt hành trình 4N3Đ từ ngày 10/12; gửi clip recap trước 16h ngày 12/12; bàn giao toàn bộ file đã chỉnh sửa sau 3 ngày. Gửi profile và sản phẩm đã thực hiện. | | 3 |
| 2 | Banner treo xe/chụp hình, backdrop, welcome banner/LED, standee đón khách: đề xuất kích thước, thiết kế, chất liệu; gửi hình ảnh demo (bao gồm backdrop đêm Gala) để Bidiphar phê duyệt. | | 2 |
| 3 | Bảo hiểm du lịch tối thiểu 150 triệu/người/vụ. | | 1 |
| 4 | Nước uống 2 chai/người/ngày, khăn lạnh 2 cái/người/ngày, cờ Bidiphar (1 HDV 1 cây). | | 1 |
| 5 | Báo giá chi tiết đúng theo mẫu tiên lượng, đã bao gồm VAT & phí dịch vụ (nếu có), kèm chương trình chi tiết. | | 1 |
| | **Tổng cộng** | | **100** |

**5.2. Giá dự thầu (60 điểm):**

Giá dự thầu theo số lượng tiên lượng mời thầu (xem Mục X).

**5.3. Điểm tổng hợp để lựa chọn Nhà thầu/NCC:**

Điểm tổng hợp của điểm kỹ thuật và điểm giá. Cách tính điểm tổng hợp được áp dụng với phương pháp kết hợp giữa điểm kỹ thuật và giá theo khoản 1 Điều 36 Nghị định 24/2024/NĐ-CP hướng dẫn Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

**Điểm tổng hợp được xác định như sau:**

$$\textbf{Điểm tổng hợp} = \left(\frac{\text{Điểm kỹ thuật}_{\text{đang xét}}}{\text{Điểm kỹ thuật}_{\text{cao nhất}}} \times K + \frac{G_{\text{thấp nhất}}}{G_{\text{đang xét}}} \times T\right) \times 100$$

*Trong đó:*

Điểm kỹ thuật đang xét: là số điểm được xác định tại bước đánh giá về kỹ thuật của hồ sơ dự thầu đang xét;

Điểm kỹ thuật cao nhất: là số điểm kỹ thuật cao nhất trong số các hồ sơ dự thầu đáp ứng về kỹ thuật;

G thấp nhất: là giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất của các hồ sơ dự thầu đáp ứng về kỹ thuật;

G đang xét: là giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của hồ sơ dự thầu đang xét;

K: Tỷ trọng điểm về kỹ thuật quy định trong thang điểm tổng hợp (40%).

T: Tỷ trọng điểm về giá quy định trong thang điểm tổng hợp (60%).

K + T = 100%. Tỷ trọng điểm về kỹ thuật (K) và về giá (T) phải được xác định cụ thể trong hồ sơ mời thầu.

## X. TIỀN LƯỢNG MỜI THẦU

*Nhà thầu báo giá theo nội dung như sau:*

*(yêu cầu báo giá đã bao gồm VAT (báo cụ thể VAT bao nhiêu), không báo giá trước VAT)*

| TT | Nội dung | SL báo giá | ĐVT | Đơn giá | Thành tiền | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Khách sạn chuẩn 4* ở Nha Trang 1 đêm (10-11/12/2026) | 310 | Người | | | *Không gồm 08 thành viên CN Quảng Ngãi đi sớm (tự túc)* |
| 2 | Khách sạn chuẩn 4* ở Nha Trang 2 đêm toàn đoàn (11-13/12/2026) | 530 | Người | | | |
| 3 | Khách sạn chuẩn 4* ở Nha Trang 1 đêm (09-10/12/2026) | 4 | Người | | | *Ban tổ chức* |
| 4 | Chi phí nhận phòng sớm 10h ngày 10/12 (khoảng 30 phòng) | 30 | Phòng | | | *Cho 59 thành viên đến sớm: CN Kiên Giang 16, Cần Thơ 29, Quảng Ngãi 14; số phòng điều chỉnh theo phương án phân bổ thực tế. Ngày 11/12 (22 thành viên CN Kiên Giang 7, Cần Thơ 15) gửi hành lý tại lễ tân; NCC đề xuất chính sách hỗ trợ nhận phòng sớm miễn phí (nếu có)* |
| 5 | Vé máy bay chuyến Nội Bài - Nha Trang ngày 10/12 | 101 | Người | | | *CN Hà Nội 39, Hải Phòng 23, Phú Thọ 11, Thanh Hóa 14, Nghệ An: 14* |
| 6 | Vé máy bay chuyến Nội Bài - Nha Trang ngày 11/12 | 58 | Người | | | *CN Hà Nội 24, Hải Phòng 10, Phú Thọ 7, Thanh Hóa 8, Nghệ An: 9* |
| 7 | Vé máy bay chuyến Nha Trang - Nội Bài ngày 13/12 | 103 | Người | | | *CN Hà Nội 63, Phú Thọ 18, Thanh Hóa 22* |

| TT | Nội dung | SL báo giá | ĐVT | Đơn giá | Thành tiền | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 8 | Vé máy bay HĐQT chặng TP.HCM - Nha Trang, hãng Vietnam Airlines (nếu có) | 2 | Người | | | *Báo đơn giá, không tính vào tổng; ngày bay Bidiphar thông báo sau* |
| 9 | Chi phí xe 45c đưa NVCN Hà Nội ra sân bay Nội Bài sáng 10/12 và chiều ngược lại ngày 13/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 10 | Chi phí xe 29c đưa NVCN Hà Nội ra sân bay Nội Bài sáng 11/12 và chiều ngược lại ngày 13/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 11 | Xe 45c đón NVCN Hà Nội tại sân bay Cam Ranh ngày 10/12, phục vụ xuyên suốt hành trình 4N3Đ và di chuyển đến sân bay Cam Ranh ngày 13/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 12 | Xe 29c đón NVCN Hà Nội tại sân bay Cam Ranh ngày 11/12, phục vụ xuyên suốt hành trình 3N2Đ và di chuyển đến sân bay Cam Ranh ngày 13/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 13 | Xe 16c đưa 14 NVCN Thanh Hóa từ Chi Nhánh lên sân bay Hà Nội ngày 10/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 14 | Xe 16c đưa 8 NVCN Thanh Hóa từ Chi Nhánh lên sân bay Hà Nội ngày 11/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 15 | Xe 29c đón NVCN Thanh Hóa tại sân bay Cam Ranh ngày 10,11/12, phục vụ xuyên suốt hành trình 4N3Đ, di chuyển đến sân bay Cam Ranh ngày 13/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 16 | Xe 29c đón 22 NVCN Thanh Hóa tại sân bay Nội Bài di chuyển về Thanh Hóa ngày 13/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 17 | Xe 16c đưa 11 NVCN Phú Thọ từ Chi Nhánh lên sân bay Hà Nội ngày 10/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 18 | Xe 16c đưa 7 NVCN Phú Thọ từ Chi Nhánh lên sân bay Hà Nội ngày 11/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 19 | Xe 29c đón NVCN Phú Thọ tại sân bay Cam Ranh ngày 10,11/12, phục vụ xuyên suốt hành trình 4N3Đ, di chuyển đến sân bay Cam Ranh ngày 13/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 20 | Xe 29c đón 18 NVCN Phú Thọ tại sân bay Nội Bài di chuyển về CN Phú Thọ ngày 13/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 21 | Xe 29c đưa 23 NVCN Hải Phòng từ Chi Nhánh lên sân bay Hà Nội ngày 10/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 22 | Xe 16c đưa 10 NVCN Hải Phòng từ Chi Nhánh lên sân bay Hà Nội ngày 11/12 | 1 | Chiếc | | | |

| TT | Nội dung | SL báo giá | ĐVT | Đơn giá | Thành tiền | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 23 | Xe 45c đón NVCN Hải Phòng tại sân bay Cam Ranh, phục vụ xuyên suốt hành trình 4N3Đ, di chuyển đến sân bay Cam Ranh ngày 13/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 24 | Vé máy bay chuyến Cam Ranh - Cát Bi (Hải Phòng) ngày 13/12 | 33 | Người | | | |
| 25 | Chi phí xe giường nằm đưa 14 NVCN Nghệ An ra sân bay Nội Bài 11h tối ngày 09/12/2026 | 1 | Chiếc | | | |
| 26 | Chi phí xe giường nằm đưa 9 NVCN Nghệ An ra sân bay Nội Bài 11h tối ngày 10/12/2026 | 1 | Chiếc | | | |
| 27 | Chi phí xe 29 chỗ đón CN Nghệ An tại sân bay Cam Ranh, phục vụ xuyên suốt hành trình 4N3Đ, và đưa lên Đà Lạt ngày 13/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 28 | Chi phí vé máy bay chuyến Liên Khương - Vinh ngày 14/12 - CN Nghệ An | 23 | Người | | | *CN Nghệ An tự túc chi phí lưu trú đêm 13/12 tại Đà Lạt và các chi phí phát sinh ngoài chương trình* |
| 29 | Vé tàu khoang 4 giường chuyến Đồng Hới - Nha Trang của CN Quảng Trị tối 09/12 | 4 | Người | | | |
| 30 | Vé tàu khoang 4 giường chuyến Đông Hà - Nha Trang của CN Quảng Trị tối 09/12 | 6 | Người | | | |
| 31 | Vé tàu khoang 4 giường chuyến Đông Hà - Nha Trang của CN Quảng Trị tối 10/12 | 7 | Người | | | |
| 32 | Chi phí xe 29 chỗ đón NVCN Quảng Trị tại ga Nha Trang, phục vụ xuyên suốt hành trình 4N3Đ, di chuyển đến sân bay Cam Ranh ngày 13/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 33 | Vé máy bay chuyến Cam Ranh - Đồng Hới của CN Quảng Trị ngày 13/12 | 17 | Người | | | |
| 34 | Xe 16 chỗ đón 13 NVCN Quảng Trị tại sân bay Đồng Hới về Đông Hà ngày 13/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 35 | Vé xe khứ hồi Huế - Đà Nẵng đi sáng ngày 09/12 - về ngày 13/12 (CN Đà Nẵng) | 6 | Người | | | |

| TT | Nội dung | SL báo giá | ĐVT | Đơn giá | Thành tiền | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 36 | Vé máy bay Đà Nẵng - Cam Ranh trưa ngày 09/12 (CN Đà Nẵng) | 15 | Người | | | *CN Đà Nẵng tự túc chi phí khách sạn đêm 09/12 và ăn uống phát sinh ngoài chương trình* |
| 37 | Vé máy bay Đà Nẵng - Cam Ranh sáng 11/12 | 10 | Người | | | |
| 38 | Vé máy bay Cam Ranh - Đà Nẵng ngày 13/12 | 25 | Người | | | |
| 39 | Xe 29 chỗ đón NVCN Đà Nẵng tại sân bay Cam Ranh ngày 09/12, phục vụ xuyên suốt hành trình 4N3Đ, di chuyển đến sân bay Cam Ranh ngày 13/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 40 | Vé xe khứ hồi Đà Nẵng - Quảng Ngãi đi ngày 09/12 và về ngày 13/12 | 5 | Người | | | *2 Duy Xuyên, 1 Thăng Bình, 2 Tam Kỳ* |
| 41 | Xe 29c có ngả lưng, gác chân đón 22 NVCN Quảng Ngãi tại CN tối ngày 09/12, phục vụ xuyên suốt hành trình 4N3Đ, và ngược lại chở về chi nhánh Quảng Ngãi ngày 13/12 | 1 | Chiếc | | | *Gồm 08 thành viên đợt 2 đi cùng (tự túc chi phí phát sinh do đi sớm)* |
| 42 | Xe 45c đón NV tại trụ sở công ty + CN Tuy Phước sáng ngày 10/12, di chuyển đến Nha Trang, phục vụ xuyên suốt hành trình 4N3Đ, và ngược lại chở về trụ sở ngày 13/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 43 | Xe 45c đón NV tại trụ sở công ty + CN Tuy Phước sáng ngày 11/12, di chuyển đến Nha Trang, phục vụ xuyên suốt hành trình 3N2Đ, và ngược lại chở về trụ sở ngày 13/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 44 | Xe 45c đón NV cty BTC tại Hoài Nhơn, di chuyển dần đón tại Quy Nhơn sáng ngày 10/12, di chuyển đến Nha Trang, phục vụ xuyên suốt hành trình 4N3Đ, và ngược lại chở về trụ sở ngày 13/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 45 | Xe 29c đón NV tại Cty BTC sáng ngày 11/12, di chuyển đến Nha Trang | 1 | Chiếc | | | |
| 46 | Xe 29 chỗ đón NVCN Đắk Lắk sáng ngày 10/12, di chuyển về Nha Trang, phục vụ xuyên suốt hành trình 4N3Đ, di chuyển về lại CN Đắk Lắk ngày 13/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 47 | Xe 16 chỗ đón NVCN Đắk Lắk sáng ngày 11/12, di chuyển về Nha Trang | 1 | Chiếc | | | |

| TT | Nội dung | SL báo giá | ĐVT | Đơn giá | Thành tiền | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 48 | Xe 29 chỗ đón NVCN Khánh Hòa phục vụ xuyên suốt hành trình tour và ngược lại chở về CN Khánh Hòa | 1 | Chiếc | | | |
| 49 | Xe 29 chỗ đón NVCN Hồ Chí Minh đi Nha Trang sáng ngày 10/12, phục vụ xuyên suốt hành trình 4N3Đ và quay lại CN HCM ngày 13/12. | 1 | Chiếc | | | |
| 50 | Xe 29 chỗ đón NVCN Hồ Chí Minh đi Nha Trang sáng ngày 11/12, phục vụ xuyên suốt hành trình 3N2Đ và quay lại CN HCM ngày 13/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 51 | Xe 29 chỗ đón NVCN Đồng Nai đi Nha Trang sáng ngày 10/12, phục vụ xuyên suốt hành trình 4N3Đ và quay lại CN Đồng Nai ngày 13/12. | 1 | Chiếc | | | |
| 52 | Chi phí xe 16 chỗ đón NVCN Đồng Nai đi Nha Trang sáng ngày 11/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 53 | Chi phí xe giường nằm cho 16NV chuyến Kiên Giang - Nha Trang xuất phát tối 09/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 54 | Chi phí xe giường nằm cho 7NV chuyến Kiên Giang - Nha Trang xuất phát tối 10/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 55 | Chi phí xe giường nằm cho 23NV chuyến Nha Trang - Kiên Giang ngày 13/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 56 | Chi phí xe 29 chỗ phục vụ xuyên suốt hành trình 4N3Đ tại Nha Trang - CN Kiên Giang | 1 | Chiếc | | | |
| 57 | Chi phí xe giường nằm cho 29NV chuyến Cần Thơ - Nha Trang xuất phát tối 09/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 58 | Chi phí xe giường nằm cho 15NV chuyến Cần Thơ - Nha Trang xuất phát tối 10/12 | 1 | Chiếc | | | |
| 59 | Chi phí xe giường nằm cho 44NV chuyến Nha Trang - Cần Thơ ngày 13/12 | 2 | Chiếc | | | *02 xe giường nằm, nếu có phương án khác tốt hơn, NCC đề xuất* |
| 60 | Chi phí xe 45 chỗ phục vụ xuyên suốt hành trình 4N3Đ tại Nha Trang - CN Cần Thơ | 1 | Chiếc | | | |

| TT | Nội dung | SL báo giá | ĐVT | Đơn giá | Thành tiền | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 61 | Ăn trưa ngày 10/12 tại Nha Trang | 310 | Người | | | *Tất cả số lượng các suất ăn trong những ngày diễn ra hội nghị có thể thay đổi và sẽ được báo trước 01 ngày* |
| 62 | Ăn tối ngày 10/12 tại Nha Trang | 310 | Người | | | *Không gồm 7 người CN Quảng Trị đang trên tàu* |
| 63 | Ăn trưa ngày 11/12 tại Nha Trang | 530 | Người | | | |
| 64 | Ăn trưa ngày 12/12 tại Nha Trang | 530 | Người | | | |
| 65 | Ăn trên tàu – CN Quảng Trị (sáng 10/12, tối 10/12, sáng 11/12) | 24 | Suất | | | *Không vượt quá 70.000 VNĐ/suất (đã gồm nước uống). Chi tiết theo Phụ lục 3* |
| 66 | Ăn sáng dọc đường/sân bay ngày 10/12 và 11/12 (các đoàn đang di chuyển về Nha Trang) | 490 | Suất | | | *Không vượt quá 70.000 VNĐ/suất. Ngày 10/12: 285 suất; ngày 11/12: 205 suất. Chi tiết theo Phụ lục 3* |
| 67 | Ăn trưa trên đường về ngày 13/12 | 530 | Suất | | | *200.000 VNĐ/suất (đã gồm nước). Nhà thầu đề xuất địa điểm/hình thức phù hợp lịch trình, lịch bay của từng chi nhánh. Chi tiết theo Phụ lục 3* |
| 68 | Ăn tối trên đường về ngày 13/12 (CN Kiên Giang, CN Cần Thơ) | 67 | Suất | | | *200.000 VNĐ/suất (đã gồm nước). CN Kiên Giang 23, CN Cần Thơ 44* |
| 69 | Gala Dinner ngày 12/12 | 530 | Người | | | |
| 70 | Phòng đào tạo cho kênh OTC, ETC chiều ngày 10, sáng ngày 11 | 2 | Phòng | | | *1 phòng quy mô 220 người, 1 phòng quy mô 120 người; sử dụng 02 buổi (chiều 10/12, sáng 11/12). Có chuẩn bị bút và giấy ghi chép* |
| 71 | Phòng họp lớn sáng ngày 12/12 dành cho 530 người (bao gồm hoa tươi, chi phí hiệu ứng chương trình trao chỉ tiêu, bảng tên đại biểu, backdrop chụp hình..) | 1 | Phòng | | | *Quy mô tối thiểu 550 người* |

| TT | Nội dung | SL báo giá | ĐVT | Đơn giá | Thành tiền | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 72 | Phòng họp nhỏ chiều 12/12 cho kênh OTC, ETC, logistic | 3 | Phòng | | | *1 phòng quy mô 220 người, 2 phòng quy mô 120 người.* |
| 73 | Teabreak buổi đào tạo chiều 10/12 | 310 | Suất | | | *Tất cả số lượng các suất teabreak có thể thay đổi (báo trước 01 ngày trước ngày sử dụng); ghi rõ định lượng/suất* |
| 74 | Teabreak buổi đào tạo sáng 11/12 | 310 | Suất | | | |
| 75 | Teabreak hội nghị sáng 12/12 | 530 | Suất | | | |
| 76 | Teabreak họp kênh chiều 12/12 | 530 | Suất | | | |
| 77 | Gói Gala (bao gồm sảnh tổ chức, âm thanh, ánh sáng, màn hình led, màn hình chiếu phụ, kara, 1 band, 1 vũ đoàn) | 1 | Gói | | | |
| 78 | MC dẫn chương trình (Gala Dinner) cung cấp profile | 1 | Người | | | |
| 79 | Quà tặng kỉ niệm cho nhân viên tham dự gala (thanks gift: sáp thơm hình logo Bidiphar/ túi tote/..) | 530 | Người | | | *Ngân sách dự kiến 30.000 – 50.000 VNĐ/phần. NCC báo giá kèm hình ảnh/mô tả sản phẩm* |
| 80 | HDV xuyên suốt chương trình phân bổ tối ưu theo số lượng xe (Cung cấp profile) | 17 | Người | | | *Tối thiểu mỗi CN 01 HDV* |
| 81 | HDV leader | 1 | Người | | | |
| 82 | HDV check vé máy bay, hỗ trợ tại sân bay Nội Bài (chiều đi) và sân bay Cam Ranh (chiều về) | 1 | Người | | | |
| 83 | Gói Media 4 chụp + 2 quay | 1 | Gói | | | *Bàn giao clip recap trước 16h ngày 12/12* |
| 84 | Gói media photobooth 360 cho chương trình đêm Gala dinner 12/12/2026 (530 người) | 1 | Gói | | | |
| 85 | Vé tham quan Vinwonders Nha Trang ngày 11/12 (đi cáp treo lối riêng, đã bao gồm buffet tối tại khu ăn riêng) | 530 | Người | | | *Đã bao gồm bữa tối 11/12. Cho phép thay đổi số lượng 20%, báo trước 5 ngày* |
| 86 | Vé xem nhà hát Đó sáng ngày 13/12 | 530 | Người | | | *Báo đơn giá, không tính vào tổng (số lượng theo lịch trình từng chi nhánh)* |

| TT | Nội dung | SL báo giá | ĐVT | Đơn giá | Thành tiền | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 87 | Vé tham quan Bảo tàng Chăm sáng ngày 13/12 | 530 | Người | | | *Báo đơn giá, không tính vào tổng (số lượng theo lịch trình từng chi nhánh)* |
| 88 | Thiết kế, thi công Photobooth check in | 1 | Gói | | | |
| 89 | Phí phục vụ rượu Bidiphar (01 chai/bàn) | 56 | Chai | | | *Ưu tiên miễn phí (ghi 0đ nếu miễn phí). 53 bàn + 03 bàn dự phòng* |
| 90 | Sâm banh khai tiệc | 2 | Chai | | | *Ưu tiên miễn phí (ghi 0đ nếu miễn phí)* |
| 91 | 1 standee đón khách/ 1 bảng chào/hướng dẫn đón khách (Led/ bảng in dựng) | 2 | Tấm | | | *Ưu tiên miễn phí (ghi 0đ nếu miễn phí)* |
| 92 | Banroll chụp hình khi đi các điểm tham quan | 16 | Tấm | | | *Ưu tiên miễn phí (ghi 0đ nếu miễn phí)* |
| 93 | Banroll welcome treo khách sạn (theo kích thước sảnh ks) | 1 | Tấm | | | *Ưu tiên miễn phí (ghi 0đ nếu miễn phí)* |
| 94 | Banroll treo xe (mỗi xe/tấm) | 20 | Tấm | | | *Ưu tiên miễn phí (ghi 0đ nếu miễn phí)* |
| 95 | Nước uống (2 chai/người/ngày) | 3800 | Chai | | | *Ngày 10/12: 310 người; ngày 11, 12, 13/12: 530 người/ngày* |
| 96 | Khăn lạnh (2 cái/người/ngày) | 3800 | Cái | | | *Ngày 10/12: 310 người; ngày 11, 12, 13/12: 530 người/ngày* |
| 97 | Cờ Bidiphar (1 HDV 1 cây) | 18 | Cây | | | *17 HDV + 01 HDV leader* |
| 98 | Quà tặng minigame Gala | 30 | Phần | | | |
| 99 | Bảo hiểm hành khách | 530 | Người | | | *Gói 150 triệu/ người/ vụ* |
| | **Cộng (1)** | | | | | |
| | **% phí dịch vụ (nếu có)** | | | | | |
| | **Thành tiền phí dịch vụ (nếu có) (2)** | | | | | |
| | **Tổng cộng bao gồm tất cả các chi phí (3) = (1) + (2)** | | | | | |
| | **Bình quân chi phí/người (4) = (3)/530 khách** | | | | | |

## XI. HỢP ĐỒNG MẪU: (đính kèm Hợp đồng mẫu hiện hành của Công ty)

## XII. CÁC BIỂU MẪU THAM KHẢO: (đính kèm)